

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 81+82+83+84+85+86+87+88+
89+90+91+92+93+94+95+96+97+98+99+100+101+102/Ngày 21-7-2026

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1281 /QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 29 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung có thành phần hồ sơ được thay thế bằng dữ liệu và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Dân tộc và Tôn giáo,
Ủy ban nhân dân cấp xã tỉnh Cao Bằng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ về Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 363/QĐ-BDTTG ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc công bố các thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được thay thế bằng dữ liệu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Dân tộc và Tôn giáo được tái cấu trúc quy trình giải quyết theo quy định tại Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Cao Bằng tại Tờ trình số 1553/TTr-SDTTG ngày 25 tháng 6 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 11 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung có thành phần hồ sơ được thay thế bằng dữ liệu và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Dân tộc và Tôn giáo, Ủy ban nhân dân cấp xã tỉnh Cao Bằng (*chi tiết tại Phụ lục I và Phụ lục II kèm theo*).

Điều 2. Giao Sở Dân tộc và Tôn giáo chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan căn cứ quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Quyết định này thay thế danh mục và nội dung 08 thủ tục hành chính có số thứ tự 1, 3, 5, 7, 8, 13, 15, 20 tại mục I và 03 thủ tục hành chính có số thứ tự 3, 7, 8 tại mục III, Phụ lục ban hành theo Quyết định số 403/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Dân tộc và Tôn giáo, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã tỉnh Cao Bằng.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Vũ Đình Quang

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						- Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; - <i>Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính.</i>	
2	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam trong địa bàn một tỉnh (1.012656)	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường.	Nộp hồ sơ và nhận kết quả: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình.	Không	- Luật Tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016); - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo. quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo; - Nghị quyết số	Nội dung sửa đổi: thành phần hồ sơ, căn cứ pháp lý: Thành phần hồ sơ: - Giấy tờ chứng minh có địa điểm hợp pháp để làm nơi sinh hoạt tôn giáo tập trung có thành phần là bản sao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất sử dụng dữ liệu trên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về Đất đai.

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính.	
3	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam đến địa bàn tỉnh khác (1.012653)	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường.	Nộp hồ sơ và nhận kết quả: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình.	Không	- Luật Tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016); - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo. quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo; - Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội	Nội dung sửa đổi: thành phần hồ sơ, căn cứ pháp lý: Thành phần hồ sơ: - Giấy tờ chứng minh có địa điểm hợp pháp để làm nơi sinh hoạt tôn giáo tập trung có thành phần là bản sao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất sử dụng dữ liệu trên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về Đất đai; - Bản sao văn bản chấp thuận đăng ký sinh hoạt tôn

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; - <i>Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính.</i>	giáo tập trung của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung lần đầu dữ liệu thay thế nếu hệ thống thông tin giải quyết TTHC đã có kết quả tích hợp trên kho dữ liệu;
4	Thủ tục đề nghị thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc (1.014339)	24 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường.	Nộp hồ sơ và nhận kết quả: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình.	Không	- Luật Tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016); - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo. quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo; - Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn	Nội dung sửa đổi: thành phần hồ sơ, căn cứ pháp lý: Thành phần hồ sơ: - Giấy tờ chứng minh có địa điểm hợp pháp để làm nơi sinh hoạt tôn giáo tập trung có thành phần là bản sao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất sử dụng dữ liệu trên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về Đất đai. - Bản sao quyết định công nhận tổ chức tôn giáo đối với trường hợp thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo đến địa bàn

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính.	tỉnh khác hoặc bản sao văn bản chấp thuận thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và văn bản thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc của tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức tôn giáo trực thuộc quản lý trực tiếp đối với trường hợp thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo trực thuộc đến địa bàn tỉnh khác sử dụng dữ liệu thay thế nếu hệ thống thông tin giải quyết TTHC đã có kết quả tích hợp trên kho dữ liệu; - Đã cắt giảm thời hạn giải quyết từ 30 ngày xuống 24 ngày.
5	Thủ tục đề nghị công nhận tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt	60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công	Nộp hồ sơ và nhận kết quả: - Trực tiếp;	Không	- Luật Tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016);	Nội dung sửa đổi: thành phần hồ sơ, căn cứ pháp lý: Thành phần hồ sơ:

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	động ở một tỉnh (cấp tỉnh) (1.012672)	sơ đề nghị hợp lệ.	tỉnh Cao Bằng; - Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường.	- Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình.		- Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo. quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo; - Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; - <i>Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính.</i>	- Giấy tờ chứng minh có địa điểm hợp pháp để đặt trụ sở có thành phần là bản sao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thì sử dụng dữ liệu trên cơ sở dữ liệu về Đất đai để thay thế.
6	Thủ tục đề nghị thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc có	60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng;	Nộp hồ sơ và nhận kết quả: - Trực tiếp;	Không	- Luật Tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016); - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của	Nội dung sửa đổi: thành phần hồ sơ, căn cứ pháp lý: Thành phần hồ sơ: - Giấy tờ chứng minh có địa điểm hợp pháp để đặt trụ sở

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	địa bàn hoạt động ở một tỉnh (1.012661)		- Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường.	- Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình.		Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo. quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo; - Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; - <i>Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính.</i>	có thành phần là bản sao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thì sử dụng dữ liệu trên cơ sở dữ liệu về Đất đai để thay thế.
7	Thủ tục đề nghị cấp đăng ký pháp nhân phi thương mại cho tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt	48 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Trung tâm Phục vụ hành	Nộp hồ sơ và nhận kết quả: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích;	Không	- Luật Tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016); - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi	Nội dung sửa đổi: thành phần hồ sơ, căn cứ pháp lý: Thành phần hồ sơ: - Giấy tờ chứng minh có địa điểm hợp pháp để đặt trụ sở có thành phần là bản sao giấy chứng nhận quyền sử

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	động ở một tỉnh (1.012641)		chính công xã, phường.	- Qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình.		hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo. quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo; - Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; - <i>Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính.</i>	dụng đất, tài sản gắn liền với đất thì sử dụng dữ liệu trên cơ sở dữ liệu về Đất đai để thay thế; - Đã cắt giảm thời hạn giải quyết từ 60 ngày xuống 48 ngày.
8	Thủ tục đề nghị cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo cho tổ chức có địa bàn hoạt động ở một tỉnh (1.012632)	60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường.	Nộp hồ sơ và nhận kết quả: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực	Không	- Luật Tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016); - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo. quy định chi tiết một	Nội dung sửa đổi: thành phần hồ sơ, căn cứ pháp lý: Thành phần hồ sơ: - Giấy tờ chứng minh tài sản hợp pháp là bản sao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thì sử dụng dữ liệu trên cơ sở

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				tuyển toàn trình.		số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo; - Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; - <i>Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính.</i>	dữ liệu về Đất đai để thay thế.
II THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (03 TTHC)							
1	Thủ tục đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung (1.012590)	16 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường.	Nộp hồ sơ và nhận kết quả: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực	Không	- Luật Tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016); - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo. quy định chi tiết một số	Nội dung sửa đổi: thành phần hồ sơ, căn cứ pháp lý: Thành phần hồ sơ: - Thành phần hồ sơ giấy tờ chứng minh có địa điểm hợp pháp để làm nơi sinh hoạt tôn giáo tập trung có thành phần là bản sao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tài

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				tuyển toàn trình.		điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo; - Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính.	sản gắn liền với đất thì sử dụng dữ liệu trên cơ sở dữ liệu về Đất đai để thay thế; - Đã cắt giảm thời hạn giải quyết từ 20 ngày xuống 16 ngày.
2	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã (1.012584)	16 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường.	Nộp hồ sơ và nhận kết quả: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình.	Không	- Luật Tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016); - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo. quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn	Nội dung sửa đổi: thành phần hồ sơ, căn cứ pháp lý: Thành phần hồ sơ: - Thành phần hồ sơ giấy tờ chứng minh địa điểm hợp pháp mới để làm nơi sinh hoạt tôn giáo tập trung có thành phần là bản sao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thì sử dụng dữ liệu trên cơ sở

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						giáo; - Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính.	dữ liệu về Đất đai để thay thế; - Đã cắt giảm thời hạn giải quyết từ 20 ngày xuống 16 ngày.
3	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác (1.012582)	16 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường.	Nộp hồ sơ và nhận kết quả: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình.	Không	- Luật Tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016); - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo. quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo; - Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày	Nội dung sửa đổi: thành phần hồ sơ, căn cứ pháp lý: Thành phần hồ sơ: - Thành phần hồ sơ giấy tờ chứng minh địa điểm hợp pháp mới để làm nơi sinh hoạt tôn giáo tập trung có thành phần là bản sao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thì sử dụng dữ liệu trên cơ sở dữ liệu về Đất đai để thay thế.

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính.	- Bản sao văn bản chấp thuận đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung lần đầu Sử dụng dữ liệu thay thế nếu hệ thống thông tin giải quyết TTHC đã có kết quả tích hợp trên kho dữ liệu - Đã cắt giảm thời hạn giải quyết từ 20 ngày xuống 16 ngày.

Tổng số TTHC công bố:

11 TTHC

Trong đó:

Cấp tỉnh 08 TTHC

Cấp xã 03 TTHC

TTHC sửa đổi, bổ sung:

- Số TTHC thực hiện trực tiếp:

11 TTHC

- Số TTHC thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích:

11 TTHC

- Số TTHC thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình:

11 TTHC

PHỤ LỤC II

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TỈNH CAO BẰNG
(Kèm theo Quyết định số: 1281 /QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

I. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TTHC CẤP TỈNH (08 TTHC)

Quy trình số 01

1. Quy trình nội bộ giải quyết nhóm TTHC (02 TTHC)

1.1. Thủ tục đề nghị công nhận tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh (**Mã TTHC: 1.012672**).

1.2. Thủ tục đề nghị thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh (**Mã TTHC: 1.012661**).

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Dân tộc và Tôn giáo tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) tỉnh Cao Bằng; TTPVHCC các xã, phường	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo phòng phân công công chức thụ lý giải quyết	Lãnh đạo Phòng Tôn giáo	0,5 ngày
Bước 3	Thẩm định, xử lý hồ sơ	Công chức Phòng Tôn giáo	43 ngày
Bước 4	Xem xét, duyệt kết quả thẩm định gửi lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng Tôn giáo	03 ngày
Bước 5	Xem xét, phê duyệt Tờ trình gửi UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Dân tộc và Tôn giáo	03 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển UBND tỉnh	Văn thư Sở Dân tộc và Tôn giáo	0,5 ngày

Bước 7	Thẩm định hồ sơ, trình lãnh đạo Văn phòng duyệt; lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt.	Công chức phụ trách lĩnh vực phòng Nội chính, Văn phòng UBND tỉnh	09 ngày
Bước 8	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển đến TTPVHCC	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 9	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Dân tộc và Tôn giáo tại TTPVHCC tỉnh Cao Bằng; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			60 ngày

Quy trình số 02

2. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Thủ tục đề nghị cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo cho tổ chức có địa bàn hoạt động ở một tỉnh (Mã TTHC: 1.012632).

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
------------------	--------------------	-----------------------	---------------------

Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Dân tộc và Tôn giáo tại TTPVHCC tỉnh Cao Bằng; TTPVHCC các xã, phường	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo phòng phân công công chức thụ lý giải quyết	Lãnh đạo Phòng Tôn giáo	0,5 ngày
Bước 3	Thẩm định, xử lý hồ sơ	Công chức Phòng Tôn giáo	53,5 ngày
Bước 4	Xem xét, duyệt kết quả thẩm định gửi lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng Tôn giáo	02 ngày
Bước 5	Xem xét, phê duyệt	Lãnh đạo Sở Dân tộc và Tôn giáo	03 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển đến TTPVHCC	Văn thư Sở Dân tộc và Tôn giáo	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Sở Dân tộc và Tôn giáo tại TTPVHCC tỉnh Cao Bằng; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian

Tổng thời gian giải quyết TTHC	60 ngày
--------------------------------	---------

Quy trình số 03

3. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Thủ tục đề nghị cấp đăng ký pháp nhân phi thương mại cho tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh (**Mã TTHC: 1.012641**).

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Dân tộc và Tôn giáo tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) tỉnh Cao Bằng; TTPVHCC các xã, phường	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo phòng phân công công chức thụ lý giải quyết	Lãnh đạo Phòng Tôn giáo	0,5 ngày
Bước 3	Thẩm định, xử lý hồ sơ	Công chức Phòng Tôn giáo	35 ngày
Bước 4	Xem xét, duyệt kết quả thẩm định gửi lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng Tôn giáo	03 ngày
Bước 5	Xem xét, phê duyệt Tờ trình gửi UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Dân tộc và Tôn giáo	03 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển UBND tỉnh	Văn thư Sở Dân tộc và Tôn giáo	0,5 ngày

Bước 7	Thẩm định hồ sơ, trình lãnh đạo Văn phòng duyệt; lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt.	Công chức phụ trách lĩnh vực phòng Nội chính, Văn phòng UBND tỉnh	05 ngày
Bước 8	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển đến TTPVHCC	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 9	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Dân tộc và Tôn giáo tại TTPVHCC tỉnh Cao Bằng; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			48 ngày

Quy trình số 04

4. Quy trình nội bộ giải quyết nhóm TTHC: “Thủ tục đề nghị thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc” (Mã TTHC: 1.014339)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
------------------	--------------------	-----------------------	---------------------

Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Dân tộc và Tôn giáo tại TTPVHCC tỉnh Cao Bằng; TTPVHCC các xã, phường	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo phòng phân công công chức thụ lý giải quyết	Lãnh đạo Phòng Tôn giáo	0,5 ngày
Bước 3	Thẩm định, xử lý hồ sơ	Công chức Phòng Tôn giáo	12 ngày
Bước 4	Xem xét, duyệt kết quả thẩm định gửi lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng Tôn giáo	01 ngày
Bước 5	Xem xét, phê duyệt Tờ trình gửi UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Dân tộc và Tôn giáo	02 ngày

Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển UBND tỉnh	Văn thư Sở Dân tộc và Tôn giáo	0,5 ngày
Bước 7	Thẩm định hồ sơ, trình lãnh đạo Văn phòng duyệt; lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt.	Công chức phụ trách lĩnh vực phòng Nội chính, Văn phòng UBND tỉnh	07 ngày
Bước 8	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển TTPVHCC	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 9	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Dân tộc và Tôn giáo tại TTPVHCC tỉnh Cao Bằng; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			24 ngày

Quy trình số 05

5. Quy trình nội bộ giải quyết nhóm (03 TTHC):4.1. Thủ tục đề nghị sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam (**Mã TTHC: 1.012658**).4.2. Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam trong địa bàn một tỉnh (**Mã TTHC: 1.012656**).

4.3. Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam đến địa bàn tỉnh khác (**Mã TTHC: 1.012653**).

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Dân tộc và Tôn giáo tại TTPVHCC tỉnh Cao Bằng; TTPVHCC các xã, phường	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo phòng phân công công chức thụ lý giải quyết	Lãnh đạo Phòng Tôn giáo	0,5 ngày
Bước 3	Thẩm định, xử lý hồ sơ	Công chức Phòng Tôn giáo	17 ngày
Bước 4	Xem xét, duyệt kết quả thẩm định gửi lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng Tôn giáo	01 ngày

Bước 5	Xem xét, phê duyệt Tờ trình gửi UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Dân tộc và Tôn giáo	02 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển UBND tỉnh	Văn thư Sở Dân tộc và Tôn giáo	0,5 ngày
Bước 7	Thẩm định hồ sơ, trình lãnh đạo Văn phòng duyệt; lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt.	Công chức phụ trách lĩnh vực phòng Nội chính, Văn phòng UBND tỉnh	08 ngày
Bước 8	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển TTPVHCC	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 9	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở DT&TG tại TTPVHCC tỉnh Cao Bằng; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			30 ngày

II. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TTHC CẤP XÃ (03 TTHC)

Quy trình số 01

1. Quy trình nội bộ giải quyết nhóm TTHC (03 TTHC):

- 1.1. Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã (**Mã TTHC: 1.012584**).
- 1.2. Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác (**Mã TTHC: 1.012582**).

1. 3. Thủ tục đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung (**Mã TTHC: 1.012590**).

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Dân tộc và Tôn giáo tại TTPVHCC tỉnh Cao Bằng; TTPVHCC các xã, phường	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo phòng phân công công chức thụ lý giải quyết.	Lãnh đạo Phòng Văn hoá - Xã hội xã, phường	0,5 ngày
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ.	Công chức Phòng Văn hoá - Xã hội xã, phường	12 ngày

Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo UBND xã, phường.	Lãnh đạo Phòng Văn hoá - Xã hội xã, phường	0,5 ngày
Bước 5	Xem xét, phê duyệt.	Lãnh đạo UBND xã, phường	02 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản đóng dấu chuyển đến TTPVHCC	Văn thư UBND xã, phường	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Dân tộc và Tôn giáo tại TTPVHCC tỉnh Cao Bằng; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			16 ngày